|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY TỈNH NAM ĐỊNH**Bản án số: 95/2022/HS-ST Ngày: 29-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có****:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Quốc Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tống Thái Dương; Ông Ngụy Thanh Tuyến.

* ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Đào Thị Yến **-** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th sinh ngày 15- 6 - 1996 tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm L, xã P, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 09- 3- 2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 06- 7- 2021; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22- 8- 2022, chuyển tạm giam

từ ngày 31- 8- 2022 đến nay; “có mặt”.

1. Trần Trung Ch sinh ngày 13- 10- 1998 tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung S và bà Nguyễn Thị Ph; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22- 8- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 31- 8- 2022 đến nay; “có mặt”.
	* *Bị hại:* Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản P ở xã B, huyện G, tỉnh N.
	* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Cao Văn B - Chủ nhiệm hợp tác xã; “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 21- 8- 2022, Trần Trung Ch điều khiển xe mô tô BKS 75K1-317.70 đến nhà Nguyễn Văn Th chơi, sau đó Th chở Ch ra biển chơi. Khi đến trạm bơm nước của Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản P ở xã B, huyện G thấy có 02 ống hút máy bơm công nghiệp bằng kim loại, cùng loại đầu gập 90o và 02 sên bơm nước công nghiệp bằng kim loại, cùng loại, đã qua sử dụng và được tháo rời không có người trông coi nên Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th rủ Ch cùng trộm cắp số tài sản trên, Ch đồng ý rồi cùng Th đến nhà chị Trần Thị Th1, chị Th1 là cô của Ch, mượn 01 chiếc xe kéo, quay lại trạm bơm vần 02 ống hút máy bơm, 02 sên bơm nước nêu trên lên xe kéo và lấy áo mưa trùm lên trên để tránh bị phát hiện. Sau đó, Th và Ch kéo số tài sản trên đi tìm nơi tiêu thụ thì bị tổ tuần ra công an xã P phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa các đối tượng Trần Trung Ch, Nguyễn Văn Th về trụ sở Ủy ban nhân dân xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch; thu giữ vật chứng gồm 01 xe mô tô BKS 75K1-371.70, 01 xe kéo ba bánh tự chế, 01 áo mưa và bàn giao hồ sơ, vật chứng, các đối tượng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 24- 8- 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Giao Thủy đã tiến hành định giá và kết luận: 02 (hai) ống hút máy bơm công nghiệp loại đầu gập 90o, cấu tạo giống nhau, bằng kim loại, màu nâu đỏ, phần lòng hình tròn đường kính 35cm, thành ống dày 4cm, hai đầu có thiết kế phần đế bắt bu lông cao dày 2,5cm, trọng lượng 102kg, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá có giá là

4.080.000 đồng (Bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng); 02 (hai) sên bơm nước công nghiệp cấu tạo giống nhau, không rõ nhãn hiệu, bằng kim loại, màu trắng xám, dài 1,85m, thân sên cao 25cm đường kính 53cm, lòng thân sên cao 25cm, lòng ống đầu sên đường kính 35cm, thành ống dày 4cm, đầu sên có thiết kế bệ bắt bu lông dày 2,5cm, trọng lượng 158kg, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá là 6.120.000 đồng (Sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng giá trị các tài sản nêu trên là 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 26- 10- 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Trần Trung Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Trần Trung Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Trung Ch từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc áo mưa đã cũ.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 21- 8- 2022, tại trạm bơm nước Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản P ở xã B, huyện G, tỉnh N lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Văn Th và Trần Trung Ch đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 02 ống hút máy bơm công nghiệp và 02 sên bơm nước công nghiệp có tổng giá trị là 10.200.000 đồng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.
3. Xét vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn Th là người khởi sướng, rủ rê bị cáo Trần Trung Ch chiếm đoạt tài sản nên bị cáo Th giữ vị trí vai trò cao hơn bị cáo Ch.
4. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho

gia đình và xã hội, cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

1. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th đã từng bị kết án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Trung Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Trung Ch phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
2. Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải tập trung cải tạo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.
3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng”, tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bản thân các bị cáo không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

1. Về trách nhiệm dân sự: Đối với 02 ống hút máy bơm công nghiệp và 02 sên bơm nước công nghiệp, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản P do ông Cao Văn B làm chủ nhiệm, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Hợp tác xã là phù hợp. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.
2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc áo mưa đã cũ.

Đối với 01 xe mô tô BKS 75K1-371.70, 01 xe kéo ba bánh tự chế; quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 75K1-371.70 là tài sản hợp pháp của ông Trần Trung S, 01 xe kéo ba bánh tự chế là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Th1 nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Sự, bà Th1 là phù hợp.

1. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01(một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2022.
2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố các bị cáo Trần Trung Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Trần Trung Ch 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2022.
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 01 áo mưa đã cũ (Ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27- 10- 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).
4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).
5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bị cáo; bị hại;
* TAND tỉnh Nam Định;
* VKSND tỉnh Nam Định;
* VKSND huyện Giao Thủy;
* Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
* CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
* CQ THAHS Công an huyện Giao Thủy;
* UBND xã P;
* UBND TT Q;
* Lưu VT; hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Quốc Tuấn** |